

Số: 401/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 17 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 208/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số 137/50 đường CD, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

Ông Tất H, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số 67/3/15 đường A, Phường 6, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/10/2022, bà Trần Thị Thanh T và ông Tất H tự nguyện ly hôn và tự khai có 02 (hai) con chung là Tất Gia B (nam), sinh ngày 17/12/2000, đã thành niên và trẻ Phạm Tất Ái N (nữ), sinh ngày 09/8/2008. Ông Tất H và bà Trần Thị Thanh T thỏa thuận giao trẻ Tất Ái N cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Bà Trần Thị Thanh T và ông Tất H tự khai không có tài sản chung, không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh T và ông Tất H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Tất H có 02 (hai) con chung là Tất Gia B (nam), sinh ngày 17/12/2000, đã thành niên và trẻ Phạm Tất Ái N (nữ), sinh ngày 09/8/2008. Ông Tất H và bà Trần Thị Thanh T thỏa thuận giao trẻ Tất Ái Như cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Tất H tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Bà Trần Thị Thanh T và ông Tất H tự khai không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Bà Trần Thị Thanh T và ông Tất H phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền bà Trần Thị Thanh T và ông Tất H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0009979 ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Thanh T và ông Tất H đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pHp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kHng cáo, kHng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường 12, Quận 8, TPHCM (Giấy chứng nhận kết hôn số 74/2000 quyền số 01 ngày 25/7/2000);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHN**

**Võ Thị Bích Trâm**

